

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 75/2024/HS-ST
Ngày 10-05-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phương và ông Lê Chí Trung.

- Thư ký phiên tòa: Phạm Hồng Liên - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 05 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2024/TLST-HS ngày 11/04/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2024/QĐXXST-HS ngày 26/04/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức D, sinh năm 1984 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn Đ, xã X, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1989 và 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt, tạm giữ ngày 18/01/2024, tạm giam từ ngày 27/01/2024 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Trọng B, sinh năm 1987; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 17/01/2024, Nguyễn Đức D từ nhà đi xe ô tô khách đến thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam để gặp bạn tên Hoàng khoảng 40 tuổi (D không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ). Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, D đến thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam và được Hoàng đón chở đi ăn, uống nước bằng xe mô tô HONDA AirBlade của Hoàng (D không nhớ biển kiểm soát). Trong lúc ngồi uống nước, Hoàng nói với D: “Ông cứ đi cùng với tôi, giao được chuyến nào tôi sẽ chia tiền cho ông chuyến đấy”, khi D hỏi Hoàng: “Hàng gì” thì Hoàng trả lời: “Thuốc lắc”. Hiểu ý Hoàng rủ cùng đi bán ma túy và sẽ được chia tiền nên D đồng ý. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Hoàng đưa cho D một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ chứa bên trong 02 viên nén hình tròn màu đỏ và nói với D: “Cầm đi với tôi tí nữa đưa cho khách”.

D đồng ý, cầm vỏ bao thuốc lá Hoàng đưa cho có chứa ma túy bên trong cất vào túi quần bên trái phía trước. Sau đó, Hoàng điều khiển xe mô tô chở D đến một quán nước trên đường Lê Công Thanh thuộc tổ 2, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý thì dừng xe lại, Hoàng bảo D vào quán nước ngồi đợi rồi điều khiển xe đi tiếp. Trong lúc đợi Hoàng quay lại, D bị tổ công tác Công an phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý kiểm tra hành chính, phát hiện thấy cất giấu ma túy nên đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Vật chứng, tài sản thu giữ của Nguyễn Đức D gồm: 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong chứa 02 viên nén hình tròn màu đỏ niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01 và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Tại bản Kết luận giám định số 97/KL-KTHS ngày 23/01/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “*Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, khối lượng: 0,193gam, loại Methamphetamine*”.

Bản Cáo trạng số 82/CT-VKS-PL ngày 11/04/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Đức D về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đức D, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 38, Điều 47 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Hình phạt chính: Xử phạt Nguyễn Đức D từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền Nguyễn Đức D từ 01 triệu đồng đến 05 triệu đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Đức D đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ của

vụ án được thẩm tra tại phiên tòa như biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng; kết luận giám định về ma túy; lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 17/01/2024, tại đường Lê Công Thanh thuộc tổ 2, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý, Nguyễn Đức D bị Công an phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt giữ quả tang đang cất giấu trái phép 0,193gam chất ma túy loại Methamphetamine, mục đích để đem bán kiếm lời. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

4.1. Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt; bản thân chưa có tiền án, tiền sự.

4.2. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật Hình sự.

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đã thực hiện; có người thân (ông nội) là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

5.1. Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động mua, bán, tàng trữ chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy là mầm mống, nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh ngăn chặn, phòng ngừa tội phạm.

5.2. Hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện tội phạm với mục đích vụ lợi, kiếm lời bất chính. Do vậy, việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo bằng hình thức phạt tiền là cần thiết để bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật và hiệu quả răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết khác của vụ án: Đối với người đàn ông tên Hoàng khoảng 40 tuổi theo bị cáo khai là người đã rủ bị cáo cùng mua bán trái phép chất ma túy và đã đưa ma túy cho bị cáo cất giấu để đem bán kiếm lời, do quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã phối hợp với Công an khu vực tiến hành xác minh, làm rõ nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này, ngoài lời khai của bị cáo ra thì không còn có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh, do đó không có đủ cơ sở để xem xét, xử lý là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với toàn bộ số Methamphetamine hoàn trả sau giám định cùng bao gói và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng

là vật Nhà nước đã quy định cấm tàng trữ, lưu hành, không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 5 Điều 251, các Điều 35, 38, 47, 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức D phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.1. Xử phạt bị cáo 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 18/01/2024.

1.2. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Đức D 5.000.000đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì đã niêm phong số 97/KTHS, mặt trước phong bì ghi: “Mẫu vật hoàn trả QT01”, mặt sau của phong bì có chữ ký, dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam và 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 15/04/2023.

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Đức D phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo Nguyễn Đức D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thanh Sơn